



Tiểu Sử Lão Pháp Sư Tịnh Không

Việt dịch: Pháp Sư Minh Nhân



GS. Phương Đông Mỹ



Đại Sư Chương Gia



Lão Cư Sĩ Lý Bình Nam



Lão Pháp Sư thượng Tịnh hạ Không, thế danh là Từ Nghiệp Hồng, Ngài sanh tháng 2 năm 1927, tại huyện Lư Giang tỉnh An Huy Trung Quốc. Thời thiếu niên Ngài học ở trường trung học Quốc Lập thứ ba và trường trung học Nam Kinh Thị Lập thứ nhất, năm 1949 Ngài đến Đài Loan, phục vụ ở Thật Tiễn Học Xã, lúc có thì giờ Ngài nghiên cứu học tập kinh sử triết học. Năm 26 tuổi bắt đầu học Phật ăn trường chay, đầu tiên cầu học với nhà triết học giáo sư Phương Đông Mỹ. Kế đến theo học với cao tăng Mật Tông Đại Sư Chương Gia 3 năm. Sau cùng đến Đài Trung cầu pháp với nhà Phật học Lão Cư Sĩ Lý Bình Nam 10 năm, tổng cộng học tập Phật Pháp 13 năm. Ngài tinh thông kinh luận của các tông phái Phật Giáo và học thuyết của những tôn giáo khác như Nho, Đạo, Cơ Đốc, Islam v.v., đặc biệt là đối với Tịnh Độ Tông Phật Giáo tận tâm tận lực chuyên tu chuyên hoằng, được thành tựu rất là huy hoàng.



Năm 1959, vào năm 33 tuổi, Ngài được thể độ ở chùa Lâm Tế vùng Viên Sơn thành phố Đài Bắc, pháp danh là Tịnh Giác, pháp tự là Tịnh Không. Sau khi thọ giới cụ túc Ngài đi khắp nơi giảng kinh thuyết pháp ở Đài Loan và các nước trên thế giới. Trước sau đã giảng giải như Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Pháp Hoa, Kinh Lăng Nghiêm, Kinh Viên Giác, Tịnh Độ Ngũ Kinh (Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh A Di Đà, Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương, Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện), Kinh Kim Cang, Kinh Địa Tạng, Kinh Phạm Võng, Kinh Nhân Vương, Kinh Đại Bát Nhã Cương Yếu, Bát Nhã Tâm Kinh, Kinh Bát Đại Nhân Giác, Kinh Tứ Thập Nhị Chương, Kinh Thù Thắng Chí Lạc, Kinh Đương Lai Biến, Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, Kinh Kiết Hung, Lục Tổ Đàn Kinh, Sa Di Luật Nghi Yếu Lược, Đại Thừa Khởi Tín Luận, Vãng Sanh Luận, Đại Trí Độ Luận, Bách Pháp Minh Môn Luận, Duy Thức Nghiên Cứu, Bát Thức Quy Củ Tụng, Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm, Phật Giáo Tam Tạng kinh điển mấy mươi bộ. Ngoài ra, Ngài còn giảng Thái Thượng Cảm Ứng Thiên và Liễu Phàm Tứ Huấn, còn có chương trình Nhân Ái Hòa Bình Giảng Đường, giảng kinh thuyết pháp 40 mấy năm chưa từng gián đoạn, hiện nay có phát hành nhiều loại băng giảng cassette, băng giảng video, đĩa CD - MP3, đĩa VCD - DVD, có đến mấy ngàn tập. Cho đến nay mỗi ngày 4 tiếng đồng hồ ở trong phòng ghi hình giảng Kinh Hoa Nghiêm, vui với kinh pháp, chưa hề mỏi mệt.

Năm 1960, Ngài được mời làm giảng sư ở Tam Tạng Học Viện chùa Thập Phổ thành phố Đài Bắc.



Năm 1961, nhận lời đảm nhiệm ủy viên hoằng pháp và ủy viên văn hiến của Hội Phật Giáo Trung Quốc.

Năm 1965, đảm nhiệm ủy viên thiết kế của Hội Phật Giáo Trung Quốc.

Năm 1972, đảm nhiệm tổng chủ giảng Đại Chuyên Phật Học Giảng Tọa của Hội Phật Giáo Trung Quốc.

Năm 1973, đảm nhiệm Viện Nghiên Cứu Phật Học Viện Học Thuật Trung Hoa, giáo thọ ủy viên biên dịch Hội Chú Thích Kinh Phật Ngữ Dịch Đài Loan.

Năm 1975, đảm nhiệm làm giáo thọ Văn Hóa Đại Học Triết Học Hệ Trung Quốc, và giáo thọ Thiên Chúa Giáo Đông Á Tinh Thần Sinh Hoạt Nghiên Cứu Tập Sở.



Năm 1977, đảm nhiệm viện trưởng Viện Nội Học Trung Quốc.

Năm 1979, đảm nhiệm viện trưởng Viện Tịnh Độ Thật Tiễn Trung Quốc.

Ngài trước sau sáng lập Hội Hoa Tạng Pháp Thí, Thư Viện Thị Thánh Phật Giáo Hoa Tạng, Hội Gây Quỹ Phật Đà Giáo Dục, Tịnh Tông Học Hội Hoa Tạng v.v..., tổ chức Phật Giáo Giáo Dục và mấy chục ngôi đạo tràng chuyên tu chuyên hoằng pháp môn tịnh độ. Ngài là người tiên phong trong việc sử dụng hệ thống truyền thanh, đài truyền hình, truyền hình vệ tinh, mạng lưới thông tin toàn cầu, dùng phương tiện truyền thông hiện đại để truyền bá chánh pháp, đẩy mạnh nền giáo dục của Phật Đà.



In Đại Tạng Kinh miễn phí biểu tặng, ấn tống những loại sách thiện của nhà Nho, như Tứ Thư Ngũ Kinh, An Sĩ Toàn Thư, Liễu Phàm Tứ Huấn v.v... Những loại sách này khuyên người đoạn ác tu thiện, nâng cao phẩm chất lương thiện, khôi phục lại tâm tánh, đề xướng đạo đức, cải thiện phong hóa xã hội, hoằng dương kinh sách và tạo ra âm tượng có liên quan văn hóa truyền thống của Trung Quốc.

Mấy chục năm nay đã ấn tống các loại kinh luận sách thiện lên đến hơn 10 triệu cuốn, còn in rất nhiều hình chư Phật Bồ Tát và lịch đại Tổ Sư Đại Đức mấy triệu tấm, các loại máy niệm Phật, băng niệm Phật, biểu tặng lưu thông trên toàn thế giới.

Năm 1977, Ngài bắt đầu nhận lời mời thuyết giảng ở hải ngoại đầy mạnh nền giáo dục của Phật Đà. Chỉ rõ phương châm nền giáo học của Đại Thừa chủ yếu là phá trừ mê tín, phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui, khai phát chân trí huệ, khiến cho xã hội đại chúng hiểu rõ chân vọng, chánh tà, đúng sai, thiện ác, lợi hại, để xây dựng lý trí, đại giác, phần phát, tiến thủ, lạc quan, tạo một lý tưởng nhân sanh quan vũ trụ quan, thì mới có thể giải quyết được tất cả khổ nạn của chúng sanh, đạt được mục tiêu giáo dục hạnh phúc chân thật vĩnh hằng, cứu cánh viên mãn.

Vì muốn để cho cái lý tưởng này thực hiện được, nên Ngài trước sau ở Đài Loan, Hồng Kông, Tân Gia Ba, Mã Lai Á, Hoa Kỳ, Gia Nã Đại, Úc Đại Lợi, Tây Ban Nha, Anh Quốc v.v... đề xướng chỉ đạo thành lập có hơn 50 mấy ngôi đạo tràng Tịnh Tông Học Hội, đảm nhiệm chức vụ cố vấn hoặc đạo sư của mấy chục đoàn thể Phật Giáo và đoàn thể xã hội. Cùng năm, Ngài còn đề xướng chỉ đạo cho con cháu người Trung Hoa khắp trên thế giới nên xây dựng Trung Hoa Dân Tộc Bá Tánh Tông Từ (đền thờ tổ tông), hy vọng cách giáo hóa này, khiến cho mọi người đều biết Thành, Tín, Trung, Kính, Hiếu Đạo, Luân Thường Đạo Lý, Thuần Phong Mỹ Tục, Hưng Long Quốc Vận, Thực Hiện Thái Bình. Ngài cũng nghĩ rằng Văn Ngôn Văn (cổ văn), là quá khứ, hiện tại, vị lai, ba đời cùng chung thông dụng ngôn ngữ văn tự, văn hóa Trung Hoa rất độc đáo khác thường, là một nền văn hóa trên thế giới phát minh vĩ đại nhất, cũng là mấy ngàn năm bảo tàng trí huệ của nhân loại, cùng với người hiện đại kết tinh thành một thể. Mỗi một người là con cháu của Viêm Hoàng (tổ tiên của người trung hoa), đều phải có trách nhiệm nghĩa vụ đem nền văn hóa này tiếp tục truyền thừa, phát dương quang đại.

Năm 1985, Ngài di cư sang Hoa Kỳ, thời gian Ngài hoằng pháp trên đất Mỹ, do bởi Ngài có sự liên hệ đoàn kết với các chủng tộc, xã hội được an hòa, nâng cao phương diện đạo đức, có sự cống hiến rất nổi bật, tháng 8 năm 1995, Ngài được tiểu bang Texas nước Mỹ phong tặng Công Dân Danh Dự của tiểu bang, và thành phố Dallas cũng phong tặng Công Dân Danh Dự của thành phố. Thời gian hoằng pháp ở đây, đã từng được mời đi giảng ở trường Đại Học Lý Công Tân Gia Ba, trường Đại Học tiểu bang Maine nước Mỹ, trường Đại Học Deanza-College tiểu bang Texas, trường Đại Học Hawaii, và

các trường Đại Học ở Úc Châu như Melbourne, Sydney, Queensland v.v... Ở các nước á châu như trường Đại Học Phụ Nhân Đài Loan, trường Đại Học Văn Hóa Trung Quốc, trường Đại Học Thành Công, trường Đại Học Trung Sơn v.v... và đài truyền thanh, trên đài truyền hình thì có chương trình thuyết giảng Phật học chuyên giảng đề tài. Ngài đi đến nơi nào thuyết giảng thì có rất nhiều thính chúng lắng nghe pháp âm, pháp duyên của Ngài rất thù thắng, được tứ chúng đệ tử hết lòng ủng hộ.



Tháng 5 năm 1995, được sự chỉ đạo của Ngài, Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Tân Gia Ba và Tịnh Tông Học Hội liên kết sáng lập Lớp Bồi Huấn Nhân Tài Hoằng Pháp, và chỉ dạy công việc giáo học hằng ngày.

Tháng 5 năm 1998, ở Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Tân Gia Ba bắt đầu tuyên giảng Kinh Hoa Nghiêm, cũng đồng thời tuyên giảng Kinh Vô Lượng Thọ.

Từ năm 1998, ở Úc Châu và Tân Gia Ba hai nơi này tích cực đẩy mạnh lý niệm văn hóa đa nguyên, xúc tiến hòa bình, xã hội an định. Ngoại trừ ra ở Tân Gia Ba chủ động đi thăm viếng các đoàn thể Tôn giáo và trợ giúp sự nghiệp từ thiện xã hội, ở Úc Châu tham gia diễn đàn tôn giáo, trợ giúp trường Đại Học Griffith thành lập Trung Tâm Văn Hóa Đa Nguyên, và trường Đại Học Queensland thành lập Học Viện Nghiên Cứu Giải Quyết Xung Đột và Hòa Bình.

Tháng 5 năm 2000, nhận lời mời của Cục Tôn Giáo Trung Quốc, Ngài cùng với những vị lãnh tụ của 9 đại tôn giáo Tân Gia Ba, đi thăm viếng các đại đoàn thể tôn giáo Trung Quốc, xây dựng mối quan hệ thân thiện.

Tháng 1 năm 2001, bắt đầu ở Úc Châu dự bị xây dựng Tịnh Tông Học Viện, để bồi dưỡng trao dồi càng nhiều nhân tài Phật Giáo cho hàng hậu học. Ngài hiện cư ngụ tại Úc Châu, ngoại trừ mỗi ngày 4 tiếng đồng hồ ở trong phòng ghi hình tuyên giảng Kinh Hoa Nghiêm, cũng thường đi Hồng Kông và Tân Gia Ba hoằng pháp.

Tháng 5 năm 2002, được trường Đại Học Griffith mời làm Giáo Sư Danh Dự, tháng 6 được trường Đại Học Queensland mời làm Giáo Sư Khách Tọa, và được thành phố Toowoomba phong tặng Công Dân Danh Dự của thành phố.

Giữa tháng 8 năm 2002, được trường Đại Học Griffith phong tặng Tiến Sĩ Danh Dự.

Tháng 7 năm 2003, với chức phận Giáo Sư đại biểu trường Đại Học Griffith đến Thái Lan tham gia Hội Nghị Thế Giới Hòa Bình Liên Hiệp Quốc.



Tháng 4 năm 2004 được trường Đại Học Queensland Úc Châu phong tặng Tiến Sĩ Danh Dự.

Tháng 6 năm 2004, bộ tôn giáo Indonesia tổ chức thành đoàn phỏng vấn lãnh tụ tôn giáo, thỉnh mời Ngài làm Cố Vấn Danh Dự, đi thăm viếng Ai Cập, Ý Đại Lợi và Vatican, nhờ vào thông qua tôn giáo giao lưu tiến đến tìm hiểu với nhau, cùng xây dựng ý thức chung.

Tháng 8 năm 2004, được trường Đại Học Châu Lập Islam Giáo Indonesia phong tặng Tiến Sĩ Danh Dự.

Tháng 8 năm 2004, được mời tham gia Hội Nghị Quốc Tế do Liên Hiệp Quốc Giáo Khoa Văn tổ chức cử hành tại Okayama Nhật Bản, và phát biểu chuyên giảng đề tài.

Tháng 6 năm 2005, do bởi Ngài tích cực đẩy mạnh nền văn hóa đa nguyên, tôn giáo hòa hài, liên hệ đoàn kết chủng tộc và nỗ lực công việc giáo dục thế giới, được Nữ Hoàng Anh Quốc ban tặng Huân Chương AM.

